

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục công trình và biện pháp tưới, tiêu nước các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 65/2009/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động và phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại văn bản số 956/SNN-QLXDCT ngày 10/4/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục công trình và biện pháp tưới, tiêu nước các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định làm căn cứ tính mức thu thủy lợi phí và miễn thủy lợi phí theo quy định tại Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Danh mục công trình và biện pháp tưới, tiêu:

TT	Đơn vị quản lý và biện pháp tưới	Diện tích thiết kế /năm (ha)	Số công trình (cái)
1	Công ty TNHH KTCT Thủy lợi	59.965	19
1.1	Biện pháp động lực	580	
1.2	Biện pháp trọng lực	59.385	
	Trong đó :		
	+ Diện tích tưới tạo nguồn	18.040	
	+ Diện tích tưới chủ động	41.345	
2	Các huyện, thị xã, thành phố	75.175	973
2.1	Biện pháp động lực	22.023	
	+ Địa phương tự tạo nguồn tưới bằng động lực	12.590	

	+ Nhận tạo nguồn bậc 2 tưới bằng động lực	9.433	
2.2	Biện pháp trọng lực	51.395	
	+ Địa phương tự tạo nguồn tưới bằng trọng lực	42.945	
	+ Nhận tạo nguồn bậc 2 tưới bằng trọng lực	8.450	
2.3	Biện pháp trọng lực kết hợp động lực	1.757	
	+ Tự tạo nguồn tưới bằng trọng lực kết hợp động lực	1.599	
	+ Nhận tạo nguồn bậc 2 tưới bằng trọng lực kết hợp động lực	157	
3	Tổng diện tích toàn tỉnh	117.100	992

Tổng diện tích tưới toàn tỉnh là 117.100 ha (gồm: Diện tích tưới của Công ty KTCT thủy lợi: 59.965 ha + diện tích tưới các huyện, thị, thành phố: 75.175 ha – diện tích tưới tạo nguồn của Công ty: 18.040 ha).

Chi tiết từng công trình như phụ lục kèm theo.

2. Quy mô công đầu kênh:

Quy mô công đầu kênh theo diện tích tưới, tiêu được xác định theo hiện trạng của từng hệ thống công trình và không vượt quá quy định tại Điều 18 theo Thông tư số 65/2009/TT-BNNPTNT ngày 12/10/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động và phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi (đối với huyện miền núi nhỏ hơn hoặc bằng 50 ha, đối với các huyện đồng bằng nhỏ hơn hoặc bằng 200 ha).

Điều 2. Căn cứ Danh mục công trình và biện pháp tưới, tiêu nước các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh được phê duyệt nêu trên, các đơn vị quản lý công trình thủy lợi tính toán xác định mức thu thủy lợi phí theo quy định tại Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 31/01/2013 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Công ty TNHH KTCT thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K10 (22b).

(Chữ ký)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Thu Hà